

Số: 2518/CQLXD-QLXD1

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2021

V/v đề nghị kiểm tra, rà soát bổ sung một số nội dung hồ sơ trình thẩm định TKKT gói thầu số XL-03 (Km40 - Km63+473,01) thuộc tuyến nối Lai Châu, Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

Kính gửi: Ban Quản lý dự án 2

Cục Quản lý xây dựng & Chất lượng CTGT (*Cục QLXD*) nhận được Tờ trình số 226/TTr-BQLDA2 ngày 23/8/2021 của Ban QLDA 2 trình thẩm định hồ sơ TKKT gói thầu XL-03 (*Km40 - Km63+473,01*) thuộc tuyến nối Lai Châu, Dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (*Dự án*). Sau khi xem xét hồ sơ trình, Cục QLXD có ý kiến như sau:

1. Danh mục hồ sơ trình

Hồ sơ trình gồm:

- Tờ trình số 226/TTr-BQLDA2 ngày 23/8/2021 của Ban QLDA 2
- Hồ sơ TKCS gồm: Thuyết minh; Các bản vẽ bình đồ, trắc dọc và trắc ngang.
- Hồ sơ TKKT gồm: Thuyết minh thiết kế; Bản vẽ chung; Bản vẽ thiết kế điển hình; Các bản vẽ: bình đồ, trắc dọc, trắc ngang, nút giao, công trình cầu, hệ thống thoát nước, các thiết bị trên đường, biển báo và vạch sơn, biện pháp tổ chức thi công tổng thể; Bản tính kết cấu và ổn định mái dốc (*bản tiếng Anh*);
- Hồ sơ khảo sát bước TKKT gồm: Hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất nền và mặt đường, thủy văn.
- Báo cáo kết quả thẩm tra TKKT (*lần 2*) số 130/VECC-BCTT-MNPB ngày 23/8/2021 của Tư vấn thẩm tra. [LuatVietnam](#)
- Hồ sơ trình chưa bao gồm: Chỉ dẫn kỹ thuật; Quy trình bảo trì; Dự toán gói thầu; Hồ sơ năng lực của tổ chức, cá nhân lập và thẩm tra TKKT. Báo cáo thẩm tra của TVTT chưa kèm theo bản tính đối chứng.

2. Về nội dung hồ sơ trình

2.1. Về hình thức, quy cách hồ sơ trình

Nội dung hồ sơ trình chưa được Tư vấn thiết kế (*TVTK*) ký và đóng dấu xác nhận theo quy định. Đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC yêu cầu TVTK kiểm tra, rà soát ký xác nhận và đóng dấu đầy đủ các nội dung của hồ sơ trình, đồng thời làm rõ tư cách pháp nhân của người ký hồ sơ TKKT.

Nội dung hồ sơ trình chưa được TVTT ký và đóng dấu thẩm tra đầy đủ theo quy định (*chỉ ký đóng dấu thẩm tra trang bìa*); chưa được Tư vấn quản lý chương trình (*PMC*) rà soát và xác nhận. Đề nghị Ban QLDA 2 chỉ đạo TVTT rà soát, ký xác nhận và đóng dấu thẩm tra đầy đủ theo quy định; đồng thời làm việc với Tư vấn PMC để kiểm tra, xác nhận hồ sơ để đảm bảo tính pháp lý của hồ sơ trình.

Nội dung hồ sơ trình chưa được Ban QLDA 2 ký và đóng dấu xác nhận. Đề nghị Ban QLDA 2 kiểm tra, đóng dấu đầy đủ vào các nội dung trình theo quy định.

2.2. Về thuyết minh TKKT

Nội dung thuyết minh TKKT chưa thuyết minh đầy đủ về việc lựa chọn các giải pháp thiết kế (*cơ sở lựa chọn, hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của giải pháp thiết kế được lựa chọn*).

2.3. Về nội dung báo cáo thẩm tra

Báo cáo thẩm tra gửi kèm hồ sơ trình chưa được các cá nhân Chủ nhiệm thẩm tra, Chủ trì thẩm tra các hạng mục (*cầu, đường...*) ký xác nhận và chưa được đơn vị thẩm tra ký, đóng dấu theo quy định.

Nội dung Báo cáo kết quả thẩm tra chưa đầy đủ theo biểu mẫu được quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ (*chưa đánh giá về nội dung sự tuân thủ quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế, chưa kèm theo bảng tính đối chứng đảm bảo an toàn chịu lực và ổn định công trình, chưa kết luận hồ sơ TKKT trình đã đủ điều kiện thẩm định, phê duyệt... và chưa được ký trên, đóng dấu*). Đề nghị Ban QLDA 2 chỉ đạo Tư vấn thẩm tra hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế theo quy định.

2.4. Về các bản vẽ thiết kế

a) Đối với thiết kế bình đồ, trắc dọc, trắc ngang

- Theo hồ sơ trình, TVTK đề xuất điều chỉnh cục bộ tìm tuyến gói thầu so với tìm tuyến TKCS được duyệt, trong đó bao gồm 22 đoạn tuyến với khoảng cách dịch tìm lớn từ 3 - 29m (*chi tiết theo nội dung hồ sơ trình*). Đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK báo cáo giải trình đầy đủ, chi tiết về việc lựa chọn giải pháp thiết kế (*cơ sở lựa chọn; sự phù hợp của giải pháp thiết kế; so sánh tăng/giảm khối lượng: GPMB, khối lượng đào đắp, kinh phí gói thầu...*). Đặc biệt, đối với các đoạn tuyến: Km40+520 - Km40+680, Km40+720 - Km40+820, Km41+280 - Km+680, Km41+800 - Km42+020, Km42+240 - Km42+760, Km42+960 - Km43+130, Km49+500 - Km52+250 việc điều chỉnh tìm tuyến theo đề xuất của TVTK dẫn đến tăng khối lượng GPMB và khối lượng đào nền tương đối lớn, đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK nghiên cứu, điều chỉnh tìm tuyến tuân theo tìm tuyến TKCS được duyệt. Trường hợp, giữ nguyên như hồ sơ trình đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK giải trình chi tiết phương án điều chỉnh tìm tuyến đề xuất đối với từng đoạn tuyến nêu trên (*cơ sở lựa chọn; sự phù hợp của giải pháp thiết kế...*), đánh giá cụ thể ưu, nhược điểm của phương án đề xuất (*cải thiện yếu tố hình học tuyến, ATGT, tăng/giảm khối lượng: khối lượng GPMB, khối lượng đào/đắp nền, kinh phí gói thầu...*).

- Theo hồ sơ trình, TVTK đề xuất các nội dung: (1) chêm chước về bình đồ với bán kính đường cong nằm $R_{\min} < 60\text{m}$ (*Km40+284,77; Km40+648,53; Km42+481,89; Km42+623,37;...*), cá biệt tại một số vị trí sử dụng bán kính đường cong nằm chêm chước với $R_{\min} = 30\text{m}$ (*Km42+287,67; Km42+358,10...*); (2) chêm chước về trắc dọc gồm: độ dốc dọc $i_{\min} > 7,0\%$ (*Km40 - Km40+185; Km41+745 - Km41853; Km42+325 - Km42+480...*), cá biệt $i_{\max} = 11\%$ (*Km40+298 - Km40+661; Km41+960 - Km42+325; Km50+157 - Km50+375 và Km51+580 - Km51+711*); bán kính đường cong đứng lồi $R_{\min} < 2.500\text{m}$ (*Km40+298; Km42+965; Km43+688...*), cá biệt $R_{\min} = 700\text{m}$ (*Km42+325; Km46+127; Km47+874...*); bán kính đường cong đứng lõm $R_{\min} < 1.000\text{m}$ (*Km43+193; Km46+780; Km47+755; 48+352; Km51+580 và Km51+861*); không bố trí đường cong chuyển tiếp (*Km40+007,32...*); chêm chước chiều dài dốc dọc $L_{\text{dốc dọc}} < L_{\min} = 100\text{m}$ (*Km43+295 - Km43+688; Km46+125 - Km46+215; Km46+215 - Km46+310;*

Km46+428 - Km46+498; Km46+602 - Km46+674; Km46+780 - Km46+873; Km46+873 - Km46+968; Km49+045 - Km49+127 và 49+127 - Km211). Đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK báo cáo giải trình chi tiết về việc lựa chọn giải pháp thiết kế (*cơ sở lựa chọn; sự phù hợp của giải pháp thiết kế...*).

- Theo hồ sơ trình, các đoạn qua khu đông dân cư bố trí rãnh hộp BTCT có nắp đậy ở hai bên đường, phần móng đường được thiết kế mở rộng hết phần lề đất (*đến mép rãnh*), mặt lề đường (*phần 50cm tiếp giáp rãnh biên*) bằng BTXM C16 dày 20cm đổ tại chỗ. Quy mô thiết kế trắc ngang các đoạn tuyến này chưa được Bộ GTVT phê duyệt tại Quyết định số 2034/QĐ-BGTVT. Đề nghị Ban QLDA 2 chỉ đạo TVTK, Tư vấn thẩm tra kiểm tra, rà soát, điều chỉnh thiết kế đảm bảo tuân thủ TKCS được duyệt hoặc báo cáo Bộ GTVT điều chỉnh, bổ sung TKCS (*nếu cần*).

b) Về thiết kế cống thoát nước

- Về số lượng cống ngang: Tổng số cống thoát nước ngang đường theo hồ sơ TKCS được duyệt là 95 cống (*8 cống bổ sung và 87 cống làm mới thay thế cống cũ*). Hồ sơ TKKT trình gồm 97 cống (*trong đó có 03 cống được tận dụng nối dài, 94 cống làm mới thay thế cống cũ và cống bổ sung*), trong đó: 49 cống được giữ nguyên khẩu độ theo TKCS được duyệt; 48 cống được điều chỉnh tăng khẩu độ hoặc bổ sung mới. Đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK báo cáo giải trình chi tiết lý do điều chỉnh bổ sung số lượng cống làm mới, số lượng cống phải điều chỉnh khẩu độ thiết kế so với TKCS được duyệt.

- Cấu tạo móng cống hộp BTCT lắp ghép, cấu tạo các đốt cống tròn BTCT và cống hộp BTCT lắp ghép đã được Cục QLXD có ý kiến tại thông báo kết quả thẩm định thiết kế các gói thầu số XL-08 và số XL-09; đồng thời, Cục QLXD đã có ý kiến bằng văn bản gửi Ban QLDA 2 đề nghị phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK hoàn thiện hồ sơ TKKT các gói thầu khác thuộc Dự án theo ý kiến thẩm định các gói thầu số XL-08 và số XL-09. Tuy nhiên, hồ sơ TKKT gói thầu số XL-03, thiết kế móng cống hộp BTCT lắp ghép, thiết kế các đốt cống tròn BTCT và cống hộp BTCT lắp ghép chưa được chỉnh sửa, hoàn thiện như ý kiến thẩm định đã nêu cho các gói thầu số XL-08 và số XL-09.

c) Về thiết kế tường chắn ta luy âm

- Theo hồ sơ TKCS được duyệt, đoạn tuyến gồm 08 vị trí tường chắn ta luy âm với kết cấu tường chắn bằng BTXM cao từ 2m đến 6m. Hồ sơ trình, TVTK đề xuất thiết kế 14 vị trí tường chắn ta luy âm (*09 vị trí tường trọng lực bằng BTXM và 05 vị trí tường chắn có cốt mặt rọ đá neo*). Đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK báo cáo giải trình chi tiết lý do phải thiết kế bố trí tăng số lượng vị trí xây dựng tường chắn, đồng thời so sánh, đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của giải pháp thiết kế được lựa chọn cho từng vị trí tường chắn (*cải thiện yếu tố hình học tuyến; tăng/giảm: khối lượng GPMB, khối lượng đào, đắp nền; kinh phí xây dựng gói thầu...*); đặc biệt, đối với 05 vị trí tường chắn có cốt mặt rọ đá neo (*Km43+375 - Km43+395; Km48+690 - Km48+705; Km54+757 - Km54+831; Km54+870 - Km54+612 và Km63+050 - Km63+075*) có chiều cao tường 3 - 7m, TVTK cần báo cáo, giải trình cụ thể lý do lựa chọn kết cấu tường chắn có cốt mặt rọ đá neo. Ngoài ra, TVTK cũng làm rõ lý do lựa chọn vật liệu sợi thép làm rọ đá được mạ chống gỉ (*90%Zn + 10%Al*) và bọc lớp phủ (*Polimac*) trên cơ sở kết quả khảo sát về tính chất ăn mòn của môi trường và đánh giá môi trường ăn mòn đối với rọ thép cho từng vị trí xây dựng tường chắn có cốt mặt rọ đá neo.

d) Về tính toán kết cấu mặt đường

- Đề nghị Ban QLDA 2 chỉ đạo TVTK kiểm tra, rà soát, thống nhất trị số mô đun đàn hồi yêu cầu (E_{yc}) giữa thuyết minh TKKT, hồ sơ thiết kế điển hình và bản tính chi tiết kết cấu áo đường; rà soát quy định về chiều cao bù vênh của từng loại kết cấu áo đường đảm bảo phù hợp quy định, tiết kiệm kinh phí và thống nhất giữa các gói thầu trong dự án.

- Đối với mặt đường làm mới: Làm rõ sự sai khác của trị số mô đun đàn hồi nền đường (E_0) giữa TKCS được duyệt ($E_0=42MPa$) và hồ sơ TKKT trình ($E_0=43MPa$).

3. Để hồ sơ TKKT gói thầu số XL-03 đủ điều kiện thẩm định, đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với Tư vấn PMC chỉ đạo TVTK nghiên cứu các ý kiến của Cục QLXD nêu trên, khẩn trương kiểm tra, rà soát hoàn thiện hồ sơ TKKT gói thầu XL-03 và có báo cáo giải trình bằng văn bản gửi về Cục trước ngày 16/9/2021.

Đề nghị Ban QLDA 2 khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Nguyễn Ngọc Đông (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VP, QLXD.



Lê Quyết Tiến